**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ CẨM PHẢ**
**TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 173/2021/HS-ST
Ngày 01-12-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Quyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh T và bà Đào Diệp T.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Duy G**; sinh ngày: 28/7/1984, tại xã Quỳnh L, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái B; nơi đăng ký HKTT: Thôn Nghi P, xã Quỳnh L, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái B; chỗ ở: Tổ 4, khu Nam S, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Công nhân – Công ty than T; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A và bà Đào Thị K; có vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 28/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1962; nơi cư trú: Tổ 1, khu 5, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Ông Vũ Như S; sinh năm 1949; nơi cư trú: Tổ 13, khu Ngô Q, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 25 phút ngày 28/7/2021, tại khu vực tổ 18, khu Đông H2, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường Cẩm T phối hợp cùng với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Lê Duy G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ của G gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, lắp 2 sim (số 0387.968.284 và 0936.725295).

Tại Bản kết luận giám định số: 1410/KLGĐ ngày 02/8/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật có trong 02 (hai) gói giấy chứa chất bột màu trắng (ký hiệu là M1 và M2) thu giữ của G gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Khối lượng M1 là 0,108 gam (không phẩy một không tám gam), M2: 0,077 gam (không phẩy không bảy bảy gam). Tổng khối lượng là 0,185 gam (không phẩy một tám năm gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Duy G khai nhận: G sử dụng ma túy, loại Heroin từ tháng 02/2021. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 10 giờ 10 phút, ngày 28/7/2021, G gọi điện thoại vào số thuê bao 0394.122.506 của một người đàn ông không quen biết, hỏi mua 400.000 đồng ma túy (loại ma túy heroin) thì được người này đồng ý bán và hẹn G đến khu vực dốc cây xăng cạnh quảng trường 12/11 phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả để giao dịch mua, bán. Sau đó, G đi bộ đến điểm hẹn và mua được 02 (hai) gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, G trên đường đi bộ về phòng trọ thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Nguồn gốc số tiền 400.000 đồng sử dụng mua ma túy là do lao động mà có, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bị thu giữ là điện thoại của G, đã dùng để liên lạc mua ma túy.

Những người chứng kiến nêu trên đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt, thu giữ những vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 163/CT-VKS-CP ngày 25 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Lê Duy G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lê Duy G từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/7/2021); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 1410/ KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, kèm 02 sim.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 25 phút ngày 28/7/2021, tại khu vực tổ 18, khu Đông H 2, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Lê Duy G có hành vi tàng trữ trái phép 0,185gam (Không phẩy một tám năm gam) chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3]. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

[4] Heroine là chất ma túy rất độc hại, bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân

làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma tuý bị cáo đã tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 1410/ KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, kèm 02 sim là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Duy G quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ; chưa xác định được chủ thuê bao số điện thoại 0394.122.506 nên chưa đủ cơ sở xử lý theo pháp luật, khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Duy G 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/7/2021).

2. Căn cứ vào: Các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 1410/ KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, kèm 02 sim.

Tình trạng những vật chứng, tài sản nêu trên theo Biên bản giao vật chứng, tài sản số: 24/BB-THA ngày 02/11/2021, giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Lê Duy G phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quyền**